

Số: /BC-UBND

Sơn Hà, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về nhà giáo

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi tại Công văn số 567/SGDDĐT-TCCB ngày 13/3/2024 về việc báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về nhà giáo. Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hà báo cáo kết quả, cụ thể như sau:

1. Đánh giá chung về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành

Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về nhà giáo đã được ban hành tương đối đầy đủ với gần 200 văn bản thuộc thẩm quyền của nhiều cơ quan khác nhau; về cơ bản đã bao trùm phạm vi hoạt động của nhà giáo từ khi được đào tạo, tuyển dụng vào ngành cho đến khi nghỉ chế độ. Nhằm áp dụng có hiệu quả trong việc thực thi các chế độ của nhà giáo, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật kịp thời và đảm bảo theo quy định, như:

- Luật Thi đua, khen thưởng; Luật Lao động; Luật Bảo hiểm xã hội.
- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019.
- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định 77/2021/NĐ-CP, ngày 01 tháng 08 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo.
- Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của chính phủ. Quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/09/2020 của Chính phủ về việc quy định chính sách hưởng chế độ dạy lớp ghép và tăng cường tiếng việt đối với giáo viên mầm non.
- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều

cấp học; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường mầm non.

- Thông tư liên tịch 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC, ngày 08/3/2013 của Bộ Giáo dục, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

- Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28/3/2016 của Bộ Giáo dục Đào tạo quy định chế độ định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ quan giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

- Thông tư số 01/2021/TTLT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Bộ Giáo dục Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Thông tư số 08/2023/TTLT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục Đào tạo Sửa đổi các Thông tư số 01/2021/TTLT-BGDĐT; 02/2021/TTLT-BGDĐT; 03/2021/TTLT-BGDĐT; 04/2021/TTLT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Bộ Giáo dục Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

2. Thực tiễn triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về nhà giáo

Trong những năm qua các văn bản quy phạm pháp luật của Trương ương về chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên trong các trường mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn được triển khai và thực hiện đầy đủ.

2.1. Vị trí, vai trò và trách nhiệm của nhà giáo

Nhà giáo có nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục, có vai trò quyết định trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục, có vị trí quan trọng trong xã hội, được xã hội tôn vinh.

Các cơ sở giáo dục đã triển khai và thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn về vị trí, vai trò và trách nhiệm của nhà giáo như: Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường

trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập; phân công đội ngũ nhà giáo theo vị trí việc làm và chức trách nhiệm vụ được giao.

2.2. Đặc điểm, tính chất đặc thù tiêu chuẩn chức danh nhà giáo đối với các cấp học

Thực hiện theo các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; trong năm 2023, UBND huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện việc chuyển xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc huyện cho 764 người, cụ thể: giáo viên mầm non: 209 người, giáo viên tiểu học: 301 người, giáo viên Trung học cơ sở: 254 người.

2.3. Cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đánh giá nhà giáo

Thực hiện Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Căn cứ vào nhu cầu giáo viên của các trường học và số lượng biên chế chưa thực hiện, hằng năm UBND huyện đã đăng ký nhu cầu tuyển dụng giáo viên. Sau khi có văn bản thống nhất và triển khai của UBND tỉnh, Sở Nội vụ, UBND huyện ban hành kế hoạch tuyển dụng. Các bước thực hiện quy trình tuyển dụng đảm bảo tuân thủ theo quy định hiện hành; từ năm 2021 đến năm 2023, UBND huyện Sơn Hà đã thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức kỳ thi tuyển dụng viên chức hằng năm, qua đó đã tổ chức tuyển dụng và phân công công tác cho 152 giáo viên về công tác giảng dạy tại các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện.

Công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp cho giáo viên, hiệu trưởng được thực hiện theo quy định tại các Thông tư của của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, Hiệu trưởng theo chuyên ngành, đội ngũ nhà giáo hằng năm thực hiện đánh giá phân loại viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán

bộ, công chức, viên chức.

2.4. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo

Nhằm thực hiện đảm bảo chính sách đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo trên địa bàn huyện, hằng năm UBND huyện xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán, bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao trình độ, chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý để đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ công nghệ số, chuyên đổi số, kỷ nguyên số. Chú trọng công tác đào tạo nâng trình độ chuẩn theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP để đạt chuẩn theo quy định, tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn của giáo viên theo Luật giáo dục 2019, đến nay số giáo viên chưa đủ trình độ đạt chuẩn còn nằm trong diện phải tham gia đào tạo đã tham gia đào tạo đạt 100%. Ngoài ra một số giáo viên đã tự chủ động tham gia học các lớp đào tạo để đảm bảo đạt chuẩn và nâng cao trình độ chuẩn.

2.5. Chính sách đãi ngộ tôn vinh nhà giáo

Công tác đãi ngộ và tôn vinh nhà giáo được triển khai và thực hiện đảm bảo theo quy định hiện hành, các chính sách ưu tiên, ưu đãi về chế độ của nhà giáo như phụ cấp ưu đãi ngành, phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp ưu đãi nhà giáo ở vùng khó khăn, một số loại phụ cấp khác và chế độ ưu tiên về đào tạo bồi dưỡng được thực hiện tốt đảm bảo cho nhà giáo yên tâm công tác. Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện kịp thời, đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời, khen thưởng đúng đối tượng, đúng thành tích, đúng quy định; chú trọng khen thưởng giáo viên trực tiếp đứng lớp, người lao động trực tiếp có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác đem lại hiệu quả cao.

Việc xét đề nghị trao tặng các danh hiệu vinh dự, cao quý được thực hiện đúng quy định của nhà nước như: Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, nhà giáo ưu tú, các hình thức khen thưởng khác.

2.6. Quản lý nhà nước về nhà giáo

Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn đã thực hiện tốt chức năng quản lý theo các quy định của nhà nước; đã tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo đúng quy định, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

3. Quan điểm, định hướng đề xuất kiến nghị nội dung chính sách, pháp luật về nhà giáo.

3.1. Sự cần thiết xây dựng Luật Nhà Giáo

Việc xây dựng Luật Nhà giáo là thực sự cần thiết nhằm nâng cao vị thế, vai trò của nhà giáo; tạo hành lang pháp lý vững chắc và toàn diện để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo; tạo cơ hội cho nhà giáo yên tâm hoạt động nghề nghiệp và có những đóng góp tốt hơn cho Ngành, cho đất nước.

3.2. Về vai trò, vị thế của nhà giáo, về quyền và nghĩa vụ của nhà giáo

Các cơ sở giáo dục công lập tiếp tục triển khai thực hiện quyền và nghĩa vụ của nhà giáo theo Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và

Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường mầm non và các văn bản quy định hiện hành.

3.3. Về chuẩn nghề nghiệp, chức danh nhà giáo

Không có đề xuất và tiếp tục thực hiện theo các quy định hiện hành.

3.4. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo

- Cần có quy định cụ thể về chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo phù hợp cho từng cấp học.

- Cần có quy định cụ thể hơn về trách nhiệm của nhà giáo, cơ quan quản lý, cơ quan sử dụng, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong công tác bồi dưỡng, phát triển nhà giáo; tạo cơ chế phối hợp giữa cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo với các cơ quan quản lý, sử dụng nhà giáo nhằm tăng cường nguồn lực và trách nhiệm của các bên liên quan trong phát triển đội ngũ.

- Cần có chính sách hỗ trợ cho số giáo viên thuộc đối tượng nâng chuẩn theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ nhưng đã tự túc đi học từ ngày 30/6/2020 đến nay.

3.5. Về chính sách tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển

Không có đề xuất kiến nghị.

3.6. Về chế độ đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo; chính sách chế độ lương, phụ cấp.

Không có ý kiến đề xuất.

3.7. Về tiêu chuẩn, tiêu chí, mức độ đánh giá nhà giáo về khen thưởng, kỷ luật đối với nhà giáo

Không có ý kiến đề xuất.

3.8. Về các vấn đề khác cần quan tâm thể chế hóa trong Luật.

Không có ý kiến đề xuất.

UBND huyện Sơn Hà kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Trung